**Tuần từ: 23/3/2020 đến 28/3/2020**

**ÔN TẬP HỌC KÌ I**

**MÔN: HÓA HỌC – KHỐI 9**

**I. MỤC TIÊU:**

- Củng cố kiến thức cho học sinh

- Rèn luyện kĩ năng giải bài tập

- Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống, giải thích các hiện tượng trong tự nhiên.

**II. NỘI DUNG:**

1. Tính chất của Clo và ứng dụng :
* Học sinh ôn lại các tính chất cơ bản của clo

**Tác dụng kim loại ( Fe, Na, Al, Cu…) tạo ra muối clorua**

2Fe +3 Cl2 ⭢2FeCl3

**Tác dụng hidro tạo ra khí hidroclorua( HCl)**

H2 + Cl2 ⭢2 HCl

**Tác dụng nước tạo ra nước clo**

Cl2 + H2O⭢ HCl+ HClO

**Tác dụng dung dịch NaOH tạo ra nước Javen**

Cl2 +2 NaOH⭢ NaCl+ NaClO+H2O

* Học sinh xem lại các ứng dụng của clo trong đời sống và sản xuất

**(Nguồn tài liệu: SGK lớp 9, tập học của học sinh)**

1. **Bài tập 1:**

a/ Hoàn thành các chuyển hóa sau đây:

MnO2⭢Cl2⭢HCl⭢FeCl2⭢Fe(OH)2⭢FeSO4⭢Fe⭢FeCl3

 ⭣

 Nước Javen

b/ Khi cho giấy quỳ tím vào nước clo vừa mới pha chế giấy quỳ sẽ đổi màu như thế nào? Tại sao? Viết PTHH minh họa.

1. Tính chất của các oxit cacbon: CO, CO2
* CO là oxit trung tính , không tác dụng axit, bazo, nước

CO khử các oxit kim loại ở nhiệt độ cao:

3CO + Fe2O3 ⭢2Fe + 3CO2

Khí CO là khí độc, gây ngạt thở

* CO2  là oxit axit , tác dụng nước, dung dịch kiềm tạo 2 muối

CO2+ H2O ⭢H2CO3

CO2+ 2NaOH ⭢Na2CO3 + H2O ( tỉ lệ 1:2)

CO2+ NaOH ⭢NaHCO3 (Tỉ lệ 1:1)

**(Nguồn tài liệu: SGK lớp 9, tập học của học sinh)**

1. **Bài tập 2:**

a/ Hoàn thành chuỗi phản ứng sau đây:

C⭢CO2⭢ CaCO3⭢CaO⭢Ca(OH)2⭢NaOH⭢Na2CO3

b/ Tại sao dùng than để đun nấu, nung gạch ngói, nung vôi lại gây ô nhiễm môi trường? Giải thích? Và nêu biện pháp chống ô nhiễm môi trường.

**III. CỦNG CỐ VÀ DẶN DÒ:**

- Học sinh ôn tập kiến thức đã học và làm các bài tập vào vở.

- Chuẩn bị bài “Axit cacbonic và muối cacbonat” và “sơ lược Bảng tuần hoàn nguyên tố hóa học”

+ Các em làm bài xong chụp hình bài lại và nộp bài, khi nộp cho giáo viên phụ trách lớp mình phải ghi rõ họ tên, lớp.

+ Học sinh sử dụng google classrooom

+ GVBM sẽ tạo cho mỗi lớp một phòng học, có mã số từng lớp.

+ GVBM sẽ gửi mã số đó cho GVCN

+ GVCN sẽ gửi đến học sinh

+ Học sinh đăng nhập vào trang google classroom và dùng mã số đó để học và tương tác với GVBM ( trong google classroom có phần phản hồi của học sinh cho GVBM, có thời hạn nộp bài...)

………………………………